

Nghiên cứu về Biển Đông: Quan điểm của Trung Quốc

Yun Sun

Những căng thẳng tại Biển Đông gia tăng vào năm 2011, khu vực mang ý nghĩa quan trọng về chiến lược và giàu tài nguyên dầu mỏ đang đẩy lên những quan ngại thực sự về mối nguy xung đột quân sự giữa Trung Quốc và các quốc gia yêu sách. Không chỉ sự hiện diện đang gia tăng của Trung Quốc tại quần đảo Trường Sa dẫn đến những va chạm trong năm tháng đầu năm nay trong vùng biển mà Philippin yêu sách,¹ mà ngoài ra hai sự kiện về việc tàu Trung Quốc cắt cáp đã làm gia tăng đối đầu giữa Trung Quốc và Việt Nam, dẫn tới cuộc tập trận bắt đạn thật của Việt Nam và 6 cuộc tập trận do Hạm đội Nam hải thực hiện vào tháng 6.² Thêm vào đó là sự gia tăng sức mạnh của hải quân Trung Quốc tại Biển Đông đang thay đổi nhanh chóng cấu trúc quyền lực vốn đã không cân bằng tại đây. Từ quan điểm của Bắc Kinh, sự can dự của Mỹ tại Biển Đông đang làm tăng thêm căng thẳng khu vực.

Biển Đông hàm chứa 4 trụ cột cơ bản trong chiến lược chính sách ngoại giao của Trung Quốc: quan hệ với cường quốc lớn (Mỹ); quan hệ với các quốc gia láng giềng (các quốc gia thành viên ASEAN, Nhật Bản, Ấn Độ và các quốc gia khác); mối quan hệ với các quốc gia đang phát triển (gồm các quốc gia thành viên ASEAN và Ấn Độ); ngoại giao đa phương (tại ASEAN và Diễn đàn Khu vực ASEAN ARF).³ Do đó, căng thẳng leo thang đặt ra cho giới nghiên cứu chính sách đối ngoại Trung Quốc áp lực nghiên cứu đưa ra những khuyến nghị chính sách và phân tích hiệu quả, kịp thời [cho chính phủ Trung Quốc].

Thực ra, đa số các viện nghiên cứu chính sách ngoại giao Trung Quốc được giao nhiệm vụ phân tích những tác động của Biển Đông và đưa ra những khuyến

ngộ chính sách làm thế nào giải quyết vấn đề với cả Mỹ và các chủ thể trong khu vực.⁴ Vào cuối năm 2010, giáo sư Phó Côn Thành (Fu Kuncheng), chuyên gia luật quốc tế, thành viên của hai trường luật, Đại học Giao thông Thượng hải và Đại học Hạ Môn, được Quỹ Khoa học Xã hội Quốc gia trao một “Công trình Quan trọng” có tên “Những chiến lược bảo vệ Lợi ích Quốc gia Cốt lõi của Trung Quốc tại khu vực Biển Đông”.⁵ Vào năm 2011, Viện Nghiên cứu Quốc tế Trung Quốc (CIIS), liên kết với Bộ Ngoại giao, được trao dự án nghiên cứu với tiêu đề “Những nhân tố Mỹ trong Tranh chấp Hàng hải của Trung Quốc”⁶

Bài luận này đề cập đến 3 đặc điểm chính về nghiên cứu hiện tại của cộng đồng nghiên cứu chính sách của Trung Quốc đối với Biển Đông. Từ đó nêu bật nhiệm vụ của 4 cơ quan và viện nghiên cứu hàng đầu của Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông. Cuối cùng, bài luận đưa ra những nguồn trực tuyến từ truyền thông, học giả và các tổ chức của Trung Quốc.

Nghiên cứu Biển Đông tại Trung Quốc

Nghiên cứu về vấn đề Biển Đông của các viện nghiên cứu Trung Quốc có 3 đặc điểm khác biệt. Thứ nhất, nghiên cứu chủ yếu được chia làm hai loại: nghiên cứu pháp lý về luật biển quốc tế và áp dụng đối với Biển Đông; và nghiên cứu các quốc gia về chính sách của các bên và những ảnh hưởng đối với Trung Quốc. Ví dụ, Viện Các Vấn đề Hàng hải Trung Quốc (CIMA), liên kết với Cục Hải dương Quốc gia, chủ yếu tập trung vào những khía cạnh pháp lý và đưa ra lời khuyên đối với chính phủ trong vấn đề lập luận pháp lý về quyền và chủ quyền lịch sử của Trung Quốc tại Biển Đông. Mặt khác, Viện Quan hệ Quốc tế Đương đại Trung Quốc (CICIR), think tank hàng đầu Trung Quốc liên kết với Bộ An ninh Quốc gia, nghiên cứu về Biển Đông thông qua những phân tích về chính sách đối ngoại và tư duy chiến lược của các quốc gia liên quan.

Thứ hai, trong cộng đồng nghiên cứu chính sách, có sự thừa nhận rộng rãi nhưng không công khai về bản chất mơ hồ trong chính sách của Trung Quốc đối với Biển Đông, chẳng hạn như sự nhập nhằng chiến lược của Trung Quốc đối với các yêu sách, tình trạng của “đường 9 đoạn” (luôn được các chuyên gia đề cập nhưng không bao giờ được chính phủ thừa nhận hoặc bị chối bỏ), tính khả thi của đàm phán song phương trong tranh chấp đa phương, cũng như sự áp dụng UNCLOS. Tuy nhiên, sự công nhận đó đều không được công khai. Theo một nhà phân tích của chính phủ, vấn đề Biển Đông là “vấn đề chính trị” và việc tuân thủ hoàn toàn UNCLOS sẽ buộc Trung Quốc phải từ bỏ đường 9 đoạn và “chủ quyền lịch sử” tại các vùng biển tranh chấp.⁷ Hơn nữa, đàm phán đa phương đối với các đảo, đá, đá ngầm đang tranh chấp “hầu như sẽ dẫn đến kết quả là Trung Quốc mất ít nhất là một phần những quyền về biển và lãnh thổ mà họ yêu sách.⁸ Bắc Kinh không thể cho phép viễn cảnh mất đi lãnh thổ cho ngoại bang. Do đó, giữa thính giả nước ngoài và dư luận trong nước, Bắc Kinh đã chọn bám víu vào những yêu sách và sự quyết đoán hiện tại, kể cả khi phải trả giá cao về chính sách ngoại giao.

Thứ 3, các nhà phân tích chính sách ở Trung Quốc đã đồng loạt đổ lỗi cho Mỹ đã làm gia tăng căng thẳng tại Biển Đông. Trong quan điểm của họ, Mỹ đã lợi dụng vấn đề Biển Đông để phá hoại tình hữu nghị của Trung Quốc với các quốc gia láng giềng, thắt chặt mối liên minh của sự của Mỹ với Philippin, phát triển đối tác chiến lược với Việt Nam nhằm kìm hãm sự ảnh hưởng đang gia tăng của Trung Quốc và duy trì vị thế siêu cường của Mỹ tại khu vực.⁹ Các nhà phân tích Trung Quốc đều không tin rằng các quốc gia nhỏ dám thách thức Trung Quốc tại Biển Đông mà không có sự can thiệp của Mỹ. Theo Viên Bằng (Yuan Peng), Giám đốc Viện nghiên cứu Mỹ của CICIR, sự ủng hộ của Washington đã hình thành nên sự phán đoán về chiến lược và những quyết định của các quốc gia khu vực, thúc đẩy các quốc gia này tăng cường sự quyết đoán chống lại Trung Quốc.¹⁰

Các Viện Nghiên cứu Hàng đầu

Viện Nghiên cứu Các Vấn đề Biển Trung Quốc

Viện Nghiên cứu Các Vấn đề Biển Trung Quốc (CIMA) là bộ phận nghiên cứu của Cục Hải Dương Quốc gia, nghiên cứu chủ yếu vào chiến lược, chính sách và luật liên quan đến sự phát triển hàng hải¹¹. Viện này nghiên cứu vào 4 chủ đề: quyền và luật biển, quản lý và chính sách biển, công nghệ và kinh tế biển, tài nguyên và môi trường biển. CIMA cũng lập ra ban thư ký của Hiệp hội Luật Biển Trung Quốc. Giám đốc CIMA, Cao Chí Quốc (Gao Zhiguo), hiện đang đang là thẩm phán Tòa án Quốc tế về Luật biển. Phó giám đốc, tiến sĩ Trương Văn Hải (Zhang Haiwen), chuyên gia hàng đầu về luật biển quốc tế và tranh chấp biển. Là người đóng góp tích cực đối với lý lẽ “quyền lịch sử”, Trương cho rằng chủ quyền của Trung Quốc đối với các đảo và vùng biển xung quanh tại Biển Đông là không thể tranh cãi dựa trên sự kiểm soát mang tính lịch sử hiệu quả. Hơn nữa, theo bà thì UNCLOS không bác bỏ được tính pháp lý của đường 9 đoạn, đường yêu sách có trước UNCLOS 63 năm. Vì vậy, Trung Quốc không nên từ bỏ quyền lịch sử của mình dựa trên cơ sở của đường 9 đoạn và bất kỳ quốc gia nào khác cũng không nên yêu cầu Trung Quốc làm như vậy.¹²

Nói đúng ra thì nhiệm vụ của CIMA bao hàm phạm vi nghiên cứu rộng lớn về các vấn đề biển, bao gồm nhưng không giới hạn những tranh chấp biển. Chẳng hạn, hầu hết các sản phẩm nghiên cứu của Viện này, ngoại trừ “Nghiên cứu về Phân định biên giới biển của Các vùng biển xung quanh Trung Quốc”, đều tập trung vào các vấn đề phát triển biển, như “Sự phát triển biển của Trung Quốc” (sách trắng chính phủ), “Kế hoạch Phát triển Kinh tế Biển Quốc gia”, và “Kế hoạch Phát triển Biển tỉnh Hải Nam”. Sự phù hợp về chính sách đối ngoại của CIMA được phản ánh thông qua những khuyến nghị chính sách của mình đối với

Bộ Tài nguyên và Đất đai và Bộ Ngoại giao về việc phân định biên giới biển và giải pháp giải quyết tranh chấp đảo với các quốc gia láng giềng. Những đóng góp khác của Viện này là sự tư vấn pháp lý về đàm phán ngoại giao của Trung Quốc và những hoạt động hàng hải quốc tế dựa trên chuyên môn pháp lý của mình.

Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc

Viện Nghiên cứu Khoa học Xã hội Trung Quốc (CASS) về Biển Đông bao gồm cả nghiên cứu pháp lý và đặc thù quốc gia.¹³ Viện Nghiên cứu Luật Quốc tế của CASS dẫn đầu về nghiên cứu những tranh chấp Biển Đông, với hai chuyên gia hàng đầu là Tiến sĩ Wang Lanling và Tiến sĩ Lưu Nam Lai (Liu Nanlai). Những lập luận đáng chú ý nhất của Lưu rằng vấn đề cơ bản trong tranh chấp Biển Đông là chủ quyền đối với các đảo và những yêu sách của các quốc gia đối với lãnh hải, EEZs và thềm lục địa dựa trên sự chiếm đóng của họ đối với các đảo của Trung Quốc.¹⁴ Tương tự, Wang cho rằng phân định ranh giới biển tại Biển Đông dựa vào giải pháp đối với chủ quyền đối với những hòn đảo của Trung Quốc bị ngoại bang chiếm đóng bất hợp pháp.¹⁵ Ông cũng kêu gọi lập ra một ủy ban về các vấn đề biển cấp phó thủ tướng¹⁶ để điều phối giữa các cơ quan chính phủ liên quan đến vấn đề biển trong chính phủ Trung Quốc.¹⁷

Tiến sĩ Lý Quốc Cường (Li Gouqiang) đưa ra thêm một góc nhìn độc đáo về Biển Đông với tư cách là phó giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Địa lý và Lịch sử Biên cương Trung Quốc của CASS. Trung tâm tập trung vào lịch sử biên giới Trung Quốc, như biên giới Trung Quốc – Bắc Triều Tiên, biên giới Tân Cương với Trung Á và biên giới Trung Quốc – Mông Cổ. Điều này cho phép Lý có một nền tảng để tập trung nghiên cứu vào lịch sử những hòn đảo tranh chấp và sự thực thi chủ quyền của Trung Quốc tại Biển Đông, hỗ trợ cho những yêu sách của Trung Quốc về khía cạnh lịch sử.¹⁸ Trong cuốn sách của mình với tiêu đề “Nguồn gốc

Những tranh chấp Biển Đông”, Lý trình bày chi tiết diễn giải của Trung Quốc về tiến trình mang tính lịch sử về vấn đề chủ quyền tại Biển Đông.

Chuyên môn khác của CASS về Biển Đông là tập trung vào nghiên cứu từng quốc gia. Vào tháng 7 năm 201, Viện Nghiên cứu châu Á Thái Bình Dương của CASS tổ chức hội nghị chuyên đề “Tình huống tại Biển Đông và Trách nhiệm của Truyền thông”. Mục tiêu là phân tích những chiến lược của các chủ thể trong khu vực cũng như những hành động phản ứng của Trung Quốc. Một số quan điểm chính của hội nghị chuyên đề này là “Trung Quốc không nên khuyến khích sự khiêu khích của các quốc gia khác bằng việc liên tục kiểm chế bản thân mình (Zhou Fangyin, CASS); “ngoại giao không đủ giải quyết những tranh chấp và Trung Quốc phải có sự chuẩn bị cân sự cần thiết” (Lý Quốc Cường, CASS); “Trung Quốc nên tránh chấp thuận trong việc giải quyết những tranh chấp của Tòa án Quốc tế về Luật biển” (Yin Zhou, tướng về hưu PLA); và “Trung Quốc nên nâng vấn đề Biển Đông lên mức độ chiến lược quốc gia và không để Mỹ và các quốc gia láng giềng đẩy Trung Quốc vào phản ứng quá mức” (Gao Zugui, Trường Đảng Trung Ương).¹⁹ Ngoài ra, phó giám đốc CASS, chuyên gia Đông Nam Á Han Feng trình bày chi tiết thêm về những động lực giữa Trung Quốc và các quốc gia ASEAN tại Biển Đông. Sheng Jiru, Viện Chính trị và Kinh tế Thế giới, CAS, tập trung vào các chiến lược của Việt Nam và Philippin cho rằng những quốc gia này đã hiểu sai lòng kiên nhẫn và sự khoan dung của Trung Quốc và “đã quốc tế hóa” vấn đề Biển Đông bằng việc lôi kéo Mỹ vào vấn đề Biển Đông.²⁰

Viện Nghiên cứu Nam Hải Quốc gia

Viện Nghiên cứu Nam Hải Quốc gia (NISCSS) là think tank có chuyên môn duy nhất về Biển Đông tại Trung Quốc.²¹ Được thành lập năm 1996, NISCSS không những liên kết với chính quyền tỉnh Hải Nam, mà còn hợp tác và thuộc Bộ

Ngoại giao và Cục Hải dương Quốc gia. Tương tự như CIMA, nghiên cứu của Viện này bao hàm một loạt các vấn đề, nhưng chỉ tập trung vào Biển Đông, chẳng hạn những tranh chấp về lãnh thổ, kinh tế và lịch sử của Trung Quốc, áp dụng của luật quốc tế và bảo vệ môi trường.

NISCSS nhận ngân sách từ chính quyền tỉnh Hải Nam. Chủ tịch Viện là Ngô Sĩ Tồn (Wu Shincun), một trong những chuyên gia về Biển Đông nổi tiếng nhất tại Trung Quốc, là quan chức cấp cao làm giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Hải Nam. Ông là một trong những học giả có nhiều công trình nghiên cứu nhất tại Trung Quốc về vấn đề Biển Đông, các công trình được xuất bản như “Nguồn gốc và Tiến trình Tranh chấp Biển Đông”, “Biên soạn Tài liệu về Biển Đông”, “Tài liệu về Biển Đông” và “Tổng quan về Tranh chấp Biển Đông”

Tính duy nhất trong nghiên cứu về Biển Đông của NISCSS cũng được phản ánh qua sự hợp tác với các viện nghiên cứu tại Đài Loan. NISCSS tự hào khi làm đối tác với Trường Đại học Quốc gia Chengchi của Đài Loan để lập nên “Diễn đàn Học thuật Xuyên Eo biển về Vấn đề Biển Đông”. Diễn đàn tổ chức hội thảo thường niên về sự phát triển trong khu vực, gần đây nhất được tổ chức tại Đài Loan vào ngày 19 tháng 12 năm 2011.²² Gần đây, NISCSS và trường Đại học Chengchi Quốc gia đã xuất bản cuốn sách “Báo cáo Đánh giá về Tình huống Khu vực Biển Đông năm 2010”, đồng tác giả từ cả đại lục và Đài Loan.²³

Viện Quan hệ Quốc tế Đương đại Trung Quốc

Là think tank hàng đầu tại Trung Quốc, Viện Quan hệ Quốc tế Đương đại Trung Quốc (CICIR) lập ra Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Biển, đứng đầu là Tiến sĩ Wang Shan, nhà phân tích cao cấp, chuyên gia về các vấn đề an ninh và chiến lược biển của Trung Quốc.²⁴ Trung tâm nghiên cứu các vấn đề liên quan đến

Biển Đông, nhưng bản thân vấn đề Biển Đông lại không cấu thành ưu tiên mang tính thể chế đối với CICIR. Điều này một phần là do CICIR không có một trung tâm về luật quốc tế và tranh chấp Biển Đông lại có mối liên hệ rất gần gũi đối với luật biển quốc tế. Ngoài ra, điểm mạnh của CICIR chủ yếu dựa trên nghiên cứu an ninh và chiến lược. Điều này giải thích tại sao tất cả các nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Biển lại tập trung vào tư duy chiến lược tổng thể của Trung Quốc về an ninh biển và những lợi ích biển của Trung Quốc.²⁵

Nhiều chuyên gia của CICIR đã bình luận hoặc viết về vấn đề Biển Đông theo quan điểm quan hệ song phương giữa Trung Quốc với các quốc gia trong khu vực. Ví dụ, Viên Bằng và Da Wei từ Viện Nghiên cứu Mỹ của CICIR và Wang Zaibang, Phó giám đốc CICIR, đã phân tích về sự can dự của Mỹ tại Biển Đông và tác động đối với mối quan hệ Mỹ - Trung, và sự cân bằng quyền lực khu vực.²⁶ Mặt khác, các chuyên gia của Viện Nghiên cứu Nam Á, Đông Nam Á và Hải dương của CICIR, như Zhang Xuegang và Chu Hao, tập trung nghiên cứu về chính sách của Việt Nam và Philippin.²⁷ Các nhà nghiên cứu chiến lược như Lin Limin nhìn nhận vấn đề từ khía cạnh chiến lược, cho rằng sự năng động tại Biển Đông có nguồn gốc mang tính cấu trúc và khu vực sâu sắc và rằng một liên minh chống Trung Quốc do Mỹ đứng đầu đang được hình thành gồm các quốc gia Đông Nam Á, Nhật Bản, Úc và Ấn Độ.²⁸ So với các viện nghiên cứu khác, một số nghiên cứu về Biển Đông của CICIR bàn về những tranh chấp biển và lãnh thổ. Đúng hơn thì ưu tiên của CICIR vẫn là tập trung vào chính sách ngoại giao và những tác động chiến lược đối với Trung Quốc.

Bốn viện nghiên cứu chính sách trên là những cơ quan nghiên cứu về Biển Đông có tính hệ thống và tính tổ chức nhất tại Trung Quốc. Các think tank khác như Viện Nghiên cứu Quốc tế Trung Quốc, Diễn đàn Cải cách Trung Quốc và

Viện Nghiên cứu Chiến lược Thái Bình Dương mới cũng tổ chức các buổi hội nghị chuyên đề và những thảo luận về tương lai của Biển Đông. Tuy nhiên hầu hết các dự án này đều không mang tính hệ thống do hạn chế về cách tiếp cận. Cũng tồn tại một nhóm các ý kiến chuyên môn khác giữa những viện nghiên cứu từ các trường đại học, đặc biệt là về luật biển quốc tế và UNCLOS. Hai đại diện về lĩnh vực này là Giáo sư Lý Kim Minh (Li Jinming) của Đại học Hạ Môn và Giáo sư Pan Guoping của Đại học Luật và Khoa học Chính trị Tây Nam. Giáo sư Lý Kim Minh có chuyên môn về ứng dụng luật biển quốc tế (đặc biệt là luật quốc tế đương đại) về Biển Đông và công khai kêu gọi Bắc Kinh xem xét lại UNCLOS vào mùa hè năm 2011.²⁹ Giáo sư Pan Guoping dựa trên những nghiên cứu của mình về lịch sử đường 9 đoạn và quyền kế thừa mang tính lịch sử của Trung Quốc cho rằng quyền lịch sử của Trung Quốc tại Biển Đông đã được hình thành năm 1947, do đó bác bỏ sự tồn tại đối với bất kỳ vùng biển quốc tế nào trong đường 9 đoạn.³⁰

Những quan điểm khác biệt rõ ràng vẫn tồn tại. Li Linghua, một nhà nghiên cứu về hưu của Trung tâm Thông tin Biển Quốc gia có giọng điệu chỉ trích mạnh mẽ nhất đối với cách tiếp cận “Thuần túy Chính trị” (politically correct) đối với vấn đề Biển Đông của các học giả chính thống. Với chuyên môn về phân định ranh giới biển trong hơn 4 thập kỷ kinh nghiệm trong đàm phán biển giới và luật biển, ông chỉ trích Bộ Ngoại giao về sự mập mờ đối với những yêu sách của Trung Quốc tại Biển Đông – bao gồm cả đường 9 đoạn – và những nỗ lực của nhiều chuyên gia trong việc “điều chỉnh” UNCLOS với tranh luận về vùng nước lịch sử. Tuy nhiên, quan điểm của Li Linghua vẫn chỉ là thiểu số cho dù ông có nhiều quan điểm lập luận hợp lý. Trên hết, ở Trung Quốc, điều hợp lý không phải luôn có khả năng đúng đắn. Và điều này đặc biệt đúng đối với vấn đề chính trị như vấn đề Biển Đông.

Yun Sun là Nghiên cứu sinh tại Trung tâm Nghiên cứu Đông Bắc Á, Viện Brookings, nguyên là nhà phân tích Trung Quốc của Dự án Đông Bắc Á, Nhóm Khủng hoảng Quốc tế, trụ sở tại Bắc Kinh.

Theo CNAS

Văn Hùng (dịch)

Bản gốc tiếng Anh *Studying the South China Sea: The Chinese Perspective*, đăng trên Center for a New American Security, ngày 9/01/2012.

¹ Carlyle A. Thayer, “China’s New Wave of Aggressive Assertiveness in the South China Sea,” Tham luận tại Hội thảo An ninh biển tại Biển Đông, do Trung tâm Nghiên cứu Quốc tế và Chiến lược (CSIS) tổ chức, Washington, ngày 20-21 tháng 6 năm 2011: 5

² Tanie Branigan, “Vietnam holds live-fire exercises as territorial disputes with China escalates,” *The Guardian*, 14, tháng 6 năm 2011 và Hợp báo của Bộ Quốc phòng Trung Quốc, 29 tháng 6 năm 2011. Mặc dù người phát ngôn bác bỏ sự liên quan giữa 6 cuộc tập trận và sự gia tăng căng thẳng, nhưng các nhà phân tích chính sách đối ngoại trong các cuộc trao đổi riêng đều cho rằng những cuộc tập trận gửi đi một thông điệp cảnh báo đến Việt Nam rất rõ ràng.

³ Bốn nhân tố chính trong chiến lược chính sách đối ngoại Trung Quốc lần đầu tiên được đưa ra và khẳng định tại Hội thảo Ambassadorial Working Conference lần thứ 10 năm 2004: “For China’s foreign policy, major power relations are the key; relations with neighboring countries are primary; relations with developing countries are the foundation, and multilateral diplomacy is the important platform.” Zhang Hong, “China Marches towards ‘Grand Diplomacy,’” *People’s Daily*, 8 tháng 2 năm 2011, <http://theory.people.com.cn/GB/13871972.html>.

⁴ Tranh luận với các nhà phân tích Trung Quốc, Bắc Kinh, 2011

⁵ “Public Notice on the Result of Bidding for Significant Projects under National Social Sciences Fund, 2010,” *GuangMing Daily*, 28 tháng 4, 2011, <http://cpc.people.com.cn/GB/219457/219543/14655331.html>.

⁶ Theo dự án, CIIS đã tổ chức đưa đoàn đại biểu về vấn đề biển tới New York và Washington vào tháng 11 năm 2011. Đoàn do Đại sứ Wang Xiaodu, Cố vấn đặc biệt của Vụ Biển và Biên giới, Bộ Ngoại giao.

⁷ Trao đổi riêng, Washington, tháng 6 năm 2011.

⁸ Như trên

⁹ Wang Liang, “Liu Xuecheng: Diplomatic Negotiation Remains the Top Solution to the Rising Tensions in South China Sea,” *Liaoning Daily*, 24 tháng 6, 2011, <http://news.qq.com/a/20110624/000203.htm>

¹⁰ Guo Fang, “Experts say the U.S. will not Fight China over other Countries’ Maritime Disputes,” *Global Times*, 16 tháng 6, 2011, <http://world.huanqiu.com/roll/2011-06/1761673.html>.

¹¹ Website của CIMA: <http://www.cima.gov.cn/>.

- ¹² Zhang Haiwen, “UNCLOS Cannot be Used to Deny China’s Rights and Claims in South China Sea,” *Beijing Review*, 9 tháng 6, 2011, http://www.beijingreview.com.cn/2009news/guojiguancha/2011-06/24/content_371530.htm.
- ¹³ Website của Viện Luật Quốc tế <http://www.iolaw.org.cn/>. Website của Viện Nghiên cứu Thái Bình Dương và châu Á <http://iaps.cass.cn/>. Website Viện Địa lý và Lịch sử Biên cương <http://bjzx.cass.cn/>.
- ¹⁴ “Professor Liu Nanlai Talks about the Origination and Resolution of South China Sea Disputes,” *Economic Information*, 5 tháng 5, 2009, <http://news.sohu.com/20090505/n263769067.shtml>.
- ¹⁵ Xi Fei and Xu Xin, “Analysis of five South China Sea disputes: China should establish national maritime committee”, (Nanhai Wuda Zhengyi Jiexi: Zhongguo Ying Jinali Guojia Haishi Weiyuanhui), *Phoenix Weekly*, 30 tháng 8, 2011. http://news.ifeng.com/mainland/special/nanhaizhengduan/content-1/detail_2011_08/30/8790523_0.shtml.
- ¹⁶ “The Mission of the Department of Boundary and Maritime Affairs,” *China Weekly* 3 (2009), http://www.dooland.com/magazine/article_16744.html.
- ¹⁷ Xem danh sách các dự án và ảnh hưởng của *Li*, xem website của CASS tại <http://bjzx.cass.cn/news/127728.htm>.
- ¹⁸ Chi tiết về những quan điểm được thể hiện tại hội nghị chuyên đề, xem “Experts’ Advice on the South China Sea: Don’t let the U.S. and Neighboring Countries Lead China Around,” *International Herald Leader*, 26 tháng 7, 2011, http://news.ifeng.com/mil/4/detail_2011_07/26/7943651_0.shtml.
- ¹⁹ Wang Peiqi, “CASS experts analyze the cause of instability in the South China Sea: Please return peace to the South China Sea,” *People’s Daily*, 26 tháng 7, 2011, <http://politics.people.com.cn/GB/30178/15245081.html>.
- ²⁰ Website của NISCSS, www.nanhai.org.cn.
- ²¹ “NISCSS hosts the International Symposium ‘East Asia Navigation Safety and Cooperation,’” NISCSS, 17 tháng 11, 2011, http://www.nanhai.org.cn/news_detail.asp?newsid=767.
- ²² “The 9th Cross-Strait Academic Forum on the South China Sea Issues was hosted in Taipei,” NISCSS, 19 tháng 12, 2011. http://www.nanhai.org.cn/news_detail.asp?newsid=1068.
- ²³ “Mainland and Taiwan co-published the First Assessment Report on the South China Sea Regional Situation,” *China News*, 5 tháng 8, 2011, http://news.xinhuanet.com/mil/2011-08/05/c_121815670.htm.
- ²⁴ Website của CICIR, www.cicir.ac.cn/.
- ²⁵ Xem website của Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Biển của CICIR tại <http://www.cicir.ac.cn/chinese/organView.aspx?cid=212>.
- ²⁶ “Interview with Yuan Peng on South China Sea,” *CCTV*, 18 tháng 11, 2011, <http://english.cntv.cn/program/china24/20111118/103572.shtml>; and Da Wei, “Has China become ‘Tough’?” *China Security* 6, số 3 (2010): 35-42.
- “Wang Zaibang: U.S.’ Boost of Military Deployment in Australia Might be Related to the South China Sea,” *Chinanews.com*, 18 tháng 11, 2011, <http://www.chinanews.com/gj/2011/11-18/3470249.shtml>.
- ²⁷ “Yuzheng 311’s Patrol is a Key Step of China’s Strengthening of Sovereignty Over the South China Sea,” *Nanfang Daily*, 16 tháng 3, 2009, http://int.nfdaily.cn/content/2009-03/16/content_4989993.htm; and Chu Hao, “What should China do about the South China Sea Disputes?” *China Report*, 20 tháng 10, 2011, <http://zgbdqikan.com/ArticleView.aspx?titleid=zgbd20110914>.

²⁸ Lin Limin, “How to Prevent the South China Sea from Becoming the Explosion Point of a Strategic Crisis,” *China Military*, 1 tháng 11 , 2011, <http://www.cicir.ac.cn/chinese/newsView.aspx?nid=3292>.

²⁹ Li Jinming, “Time to Review the Law of the Sea,” *China Daily*, 30 tháng 8 , 2011, http://www.chinadaily.com.cn/opinion/2011-08/30/content_13216260_2.htm.

³⁰ Pan Guoping, “There is No International Water in South China Sea,” *Global Times*, 21 tháng 11 , 2011, <http://opinion.huanqiu.com/roll/2011-11/2190265.html>.